

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2021/HSST
Ngày 27/01/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T- TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thương.

Bà Mai Thị Tiếp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Xuân – Thư ký tòa án nhân dân
Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố T tham gia phiên tòa: Bà
Vũ Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 123 /2020/TLST-HS ngày 25/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Hà Việt B, sinh năm 1986 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Con ông: Hà Việt D; Con bà: Vũ Thị H; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con đầu; Vợ: Nguyễn Thị T; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: ngày 06/12/2020 đến ngày 09/12/2020 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 7h20 phút, ngày 01/9/2020 Tổ tuần tra Công an phường Đ, Thành phố T làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên đường Đại lộ V, phường Đ, Thành phố T (khu vực đối diện khách sạn M) phát hiện, kiểm tra đối với Hà Việt B. B đã tự giác giao nộp cho Tổ công tác 01 gói giấy bạc màu vàng, kích thước khoảng (0,5 x 1)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng. B khai nhận gói giấy B giao nộp cho tổ

công tác là Hêrôine cất giấu với mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Tổ công tác đã lập Biên bản sự việc và thu giữ tang vật.

Tại cơ quan điều tra, Hà Việt B khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Do bản thân nghiện ma túy, vào hồi 7 giờ 20 phút ngày 01/9/2020 B một mình đi taxi đến khu vực đường đại lộ V (gần Ngã Tư V), phường Đ, Thành phố T rồi xuống xe đi bộ vào đường L gặp và hỏi mua của một người không quen biết (khoảng 47 tuổi, dáng cao gầy, trên cánh tay có hình xăm) 01 gói heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được Hêrôine, B cất gói Hêrôine vào túi áo ngực bên phải rồi đi về, được một đoạn thì bị Công an phường Đ kiểm tra, phát hiện, thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 2486/PC09 ngày 07/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh kết luận: Chất bột màu trắng trong gói giấy bạc màu vàng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,115g (không phải một mười lăm gam) là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra, Hà Việt B bỏ trốn. Ngày 07/10/2020 Cơ quan CSĐT Công an Thành phố T đã ra Quyết định truy nã đến ngày 05/12/2020 bị cáo đã ra đầu thú.

Căn cứ lời khai của Hà Việt B về người đàn ông bán 01 gói Heroine cho B tại Đại lộ V (khu vực gần Ngã Tư V), phường Đ, Thành phố T. Cơ quan điều tra đã xác minh tại khu vực này không ai có đặc điểm như B khai. Việc B mua ma túy tại khu vực trên, mua của ai không có ai chứng kiến, cũng không có tài liệu nào chứng minh nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

* Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS-MT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Hà Việt B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.
- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định số ma túy trên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về tang vật: Áp dụng Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, Lời nói sau cùng đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra và các vật chứng thu được trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ và cơ sở để kết luận: Vào hồi 7 giờ 20 phút ngày 01/9/2020 tại đoạn đường đại lộ V, phường Đ, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác Công an phường Đ, Thành phố T làm nhiệm vụ tuần tra đã phát hiện và bắt quả tang Hà Việt B đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy có khối lượng là 0,115g (không phẩy một mười lăm gam) loại Heroine.

Bị cáo nhận thức được việc “tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Khi phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 BLHS. Ý thức chủ quan của bị cáo là tàng trữ ma túy để sử dụng nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Vì vậy, hành vi của bị cáo Hà Việt B đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã ngang nhiên mua ma túy về sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung cần phải xử lý nghiêm.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy thì việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, sau khi bị truy nã đã ra đầu thú. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng không có tính chất vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Xét số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T theo Biên bản giao nhận vật chứng số 85/THA ngày 14/01/2021. Đây là chất nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên căn cứ vào Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Áp dụng:** điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về án, phí lệ phí Tòa án.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Hà Việt B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

* **Xử phạt:** Bị cáo Hà Việt B 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 06/12/2020.

* **Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. Số ma túy trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng số 85 /THA ngày 14/01/2021 .

* **Về án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

* **Quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND Thành phố T;
- Công an Thành phố T;
- Thi hành án HS, DS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Long

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 27 tháng 01 năm 2021

Tại Phòng Nghị án - Tòa án nhân dân Thành phố T

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Long

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thuởng

Bà Mai Thị Tiếp

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 123/2020/HSST ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Hà Việt B – Sinh năm 1986 ; Nơi cư trú: Thôn Triều Công, xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương , tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Việt B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 thành viên.

2. Về điều luật áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về án, phí lệ phí Tòa án.

Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 thành viên.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Việt B () tháng tù.

- Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 thành viên.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng số /THA ngày / /202 .

Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 thành viên.

5. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

- Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 thành viên.

6. Quyền kháng cáo: Công bố quyền kháng cáo của bị cáo của bị cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút , ngày 27 tháng 01 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thương Mai Thị Tiếp

Hà Thị Long

